

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2023/ HS-PT
Ngày: 12/09/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ ĐÀ NẴNG**

- T phân Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các thẩm phán:

Ông **Nguyễn Anh Tuấn**

Ông **Trần Minh Long**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Vũ Tùng Lâm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 122/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 07 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Ndo có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 08 tháng 06 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị N**; Tên gọi khác: Bi, sinh ngày 05 tháng 06 năm 1976, tại Quảng T; Nơi cư trú: 39 An T, tổ 34, phường An Hải T, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị A(đã chết); Có chồng là: Nguyễn Trọng Cvà 03 con lớn nhất sinh năm 1995 nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 5/10/2022 bị Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”; Nhân thân: Ngày 31/8/2011 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”;

Bị cáo hiện đang chấp hành biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 15/12/2022, Nguyễn Văn T, Trần Thiện C và Nguyễn Thị N đến quán cà phê của bà Huỳnh Thị H tại số nhà K Hà Thị T, phường An Hải T, quận S, TP Đà Nẵng để uống nước. Lúc này cả ba người nảy sinh ý định đánh bạc nên rủ nhau cùng chơi đồ cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền.

Chơi được một lúc thì Huỳnh Đông V đi làm về và cùng tham gia chơi đồ cờ cá ngựa với T, N và C. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày thì bị Công an phường An Hải Tây kiểm tra, phát hiện, lập biên bản sự việc và mời các đối tượng về trụ sở làm việc.

Khi Công an phường tiến hành kiểm tra thì N chạy trốn khỏi hiện trường. Đến ngày 17/12/2022, N đến Công an phường An Hải Tây để khai báo sự việc.

Hình thức đồ cờ cá ngựa: Cả 04 người sử dụng 01 bộ cờ cá ngựa gồm 16 con ngựa và 02 hột xí ngầu (mỗi người chơi sẽ có 04 con ngựa) để chơi.

Người chơi sử dụng hai hột xí ngầu để lắc, số bước mỗi con cờ cá ngựa di chuyển sẽ theo đúng số điểm trên hai hột xí ngầu mà người chơi lắc được. Nếu người chơi có một con ngựa bị đá thì phải chung cho người đá số tiền 10.000 đồng, con ngựa bị đá sẽ quay trở lại vạch xuất phát. Người chơi có con ngựa về đích đầu tiên hoặc về đích cuối cùng (hay còn gọi là “lên chuồng”) thì ba người còn lại phải chung mỗi người 50.000 đồng cho người có con cá ngựa về đích đầu tiên và về đích cuối cùng. Người chơi có con ngựa về đích thứ hai và thứ ba thì ba người còn lại phải chung mỗi người 30.000 đồng cho người có con ngựa về đích thứ hai và thứ ba. Ván cờ sẽ kết thúc nếu có người có bốn con ngựa về đích, lúc này những người còn lại phải chung cho người có bốn con ngựa về đích đầu tiên 50.000 đồng (trừ trường hợp con ngựa thứ tư về đích tại ô số 1 thì không thắng không thua. Người chơi nào không có con ngựa nào về đích gọi là “cháy” thì thua 100.000 đồng cho người có bốn con ngựa về đích đầu tiên. Không đóng tiền xâu.

Số tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn T mang theo và sử dụng 1.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc; không thắng không thua.

- Nguyễn Thị N mang theo và sử dụng 250.000 đồng vào mục đích đánh bạc; thua 150.000 đồng.

- Huỳnh Đông V mang theo và sử dụng 100.000 đồng vào mục đích đánh bạc; thua hết 100.000 đồng.

- Trần Thiện C mang theo 1.500.000 đồng; sử dụng 500.000 đồng vào mục đích đánh bạc; thắng 250.000 đồng.

Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.350.000 đồng.

Tang vật tạm giữ:

- 01 bộ cờ cá ngựa; 01 chiếc bàn nhựa và 04 ghế nhựa.
- Tạm giữ trên người của: Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen và số tiền 1.500.000 đồng; Trần Thiện C: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen và số tiền 1.750.000 đồng.
- Tạm giữ: 100.000 đồng do Nguyễn Thị N tự nguyện giao nộp sau khi đến công an phường đầu thú.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 08/06/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 04 (*bốn*) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 12/06/2023, bị cáo Nguyễn Thị N có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc con nhỏ và ba mẹ chồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị N đã thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đây bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tuy nhiên vẫn chưa đảm bảo cho bị cáo tính răn đe cho nên bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc dẫn đến bị bắt quả tang và xử lý hình sự. Do đó đại diện Viện kiểm sát cho rằng Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 08/06/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi lượng hình và xử phạt bị cáo 04 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm thì bị cáo đã nộp 10 triệu đồng tiền phạt của Bản án sơ thẩm nhưng Viện kiểm sát thấy rằng đây chỉ là một hình thức bị cáo chấp hành án không liên quan gì tới nội dung của vụ án. Vì vậy, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo để lo cho cha mẹ già và gia đình, từ nay về sau bị cáo sẽ không vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên HĐXX có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 10 giờ ngày 15/12/2022, Nguyễn Thị N cùng đánh bạc bằng hình thức đồ cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền cùng với Nguyễn Văn T và Trần Thiện C tại quán cà phê của bà Huỳnh Thị H(số nhà K04 Hà Thị T, phường An Hải T, quận S, TP Đà Nẵng) thì bị bắt quả tang. Bị cáo Nguyễn Thị N trước đó vào ngày 05/10/2022 đã bị công an quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc được coi là chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép.

Vì vậy bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 08/06/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng của bị cáo Nguyễn Thị N, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Mặc dù số tiền mà bị cáo và các đối tượng có liên quan sử dụng để đánh bạc là không lớn, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử lý hành chính về hành vi Đánh bạc, nhưng vẫn không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 04 tháng tù, mức án khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, không nặng, cần thiết. Trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.200.000 đồng bao gồm tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền nộp phạt theo bản án số 42/2023/HSST ngày 08/06/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà nhưng không làm thay đổi nội dung vụ án. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị N** 04 (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trọng Danh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Long

Nguyễn Anh Tuấn

Bùi Trọng Danh

